

Số: 163 /QĐ-SCT

Ninh Thuận, ngày 25 tháng 12 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2024

#### GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Quyết định số 23/2022/QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2022 của UBND tỉnh về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương tỉnh Ninh Thuận và Quyết định số 131/QĐ-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc đính chính điểm d khoản 1 Điều 2 Quyết định số 23/2022/QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Căn cứ Quyết định số 704/QĐ-UBND ngày 14/12/2023 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 cho các Sở, ban, ngành, các cơ quan Đảng, đoàn thể, các hội đặc thù và các đơn vị dự toán cấp I thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng sở.

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 cho Văn phòng Sở Công Thương. (theo biểu đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng sở, các Trưởng phòng chuyên môn thuộc sở và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- KBNN tỉnh;
- Lưu: VT, VP<sub>Kto</sub>.

GIÁM ĐỐC

Võ Đình Vinh

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính

**Đơn vị: Sở Công Thương**

**Chương: 416**

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

(Kèm theo Quyết định số 163 /QĐ-SCT ngày 25/12/2023 của Sở Công Thương )

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

*ĐV tính: triệu đồng*

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>	
<b>I</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>	
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>	
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>	
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>7.750,14</b>
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	<b>7.750,14</b>
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	<b>7.750,14</b>
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	4.882,94
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	2.867,2
<b>2</b>	<b>Chi hoạt động kinh tế</b>	
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>II</b>	<b>Nguồn vốn viện trợ</b>	
<b>III</b>	<b>Nguồn vay nợ nước ngoài</b>	